

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 88 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 16/8/2017

V/v: “Tranh chấp ly hôn, con chung”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phước.

2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đình Tất – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/8/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2017/TLST – HNGĐ ngày 24/3/2017 về “Tranh chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2017/QĐXXST– HNGĐ ngày 28/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1971.

Địa chỉ: hẻm A, đường LD, tổ B, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Ông Đinh Văn L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: hẻm A, đường LD, tổ B, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bà L1 có mặt, ông L có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn, bà Phạm Thị L1 trình bày:**

Bà và ông Đinh Văn L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1993, đến năm 2000 mới đăng ký kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Do mâu thuẫn thường xuyên xảy ra nên vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ tháng 12/2016 đến nay. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 02 con tên Đinh Phạm Hoàng L2, sinh ngày 07/9/1995; Đinh Phạm Hoàng P, sinh ngày 10/02/2003. Cháu L2 đã trưởng thành và

có khả năng lao động nuôi sống bản thân. Ly hôn, bà xin nuôi cháu P, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: không có.

*** Tại bản tự khai ngày 08/5/2017, ông Đinh Văn L trình bày:**

Ông và bà L1 xây dựng gia đình vào năm 1993, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn LT, huyện LT. Sau khi kết hôn, vợ chồng vẫn sống hạnh phúc bình thường, không xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nay, bà L1 có đơn ly hôn, ông không đồng ý ly hôn vì vợ chồng không có mâu thuẫn, không bất đồng quan điểm sống, ông vẫn thương vợ, con, mong muốn vợ chồng chung sống lại với nhau để nuôi dạy các con. Do đó, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ chung sống.

Về con chung: Ông bà có 02 con tên Đinh Phạm Hoàng L2, sinh ngày 07/9/1995; Đinh Phạm Hoàng P, sinh ngày 10/02/2003. Cháu L2 đã trên 18 tuổi. Nếu Tòa án giải quyết cho bà L1 ly hôn, ông đề nghị được nuôi cháu P, không đề nghị bà L1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự vợ chồng thỏa thuận.

Về nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành có ý kiến:

- **Về tố tụng:** Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông L và bà L1 được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được pháp luật bảo vệ. Ông L trình bày không muốn ly hôn nhưng không thể hiện muốn được hòa giải đoàn tụ, cụ thể là không tham gia các buổi hòa giải mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ, ông bà cũng đã sống ly thân một thời gian. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị L1.

Về con chung: Cháu Đinh Phạm Hoàng Linh đã trưởng thành. Đề nghị giao cháu Phúc cho bà L1 nuôi dưỡng, tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự trình bày tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: bị đơn ông Đinh Văn L có đơn xin được vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải và xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị L1 và ông Đinh Văn L tự nguyện kết hôn với nhau năm 1993, đến năm 2000 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L Thành, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Hôn nhân giữa bà L1 và ông L là hôn nhân hợp pháp nên khi có yêu cầu ly hôn, Tòa án áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Theo bà L1 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nhưng chỉ có gia đình biết, hàng xóm và chính quyền địa phương không biết. Qua làm việc với anh Đinh Phạm Hoàng L2 là con của bà L1, ông L thì anh Linh xác định sau khoảng thời gian sinh sống thì ba mẹ anh có phát sinh mâu thuẫn, ba nhiều lần la mắng mẹ nhưng mẹ chỉ im lặng và tinh thần đi xuống.

Như vậy, mâu thuẫn giữa bà L1 và ông L là có thật, mặc dù chính quyền địa phương không biết nhưng điều này được con trai của ông L, bà L1 thừa nhận. Quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án động viên nhiều lần nhưng bà L1 vẫn xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà đã suy nghĩ rất kỹ và kiên quyết xin ly hôn.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa bà L1 và ông L là có thật, bà L1 và ông L đã sống ly thân từ tháng 12/2016 đến nay, tình cảm của bà L1 với ông L không còn, nếu có tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận đơn xin ly hôn của bà L1, cho bà Phạm Thị L1 được ly hôn với ông Đinh Văn L là phù hợp.

Về con chung: Ông bà có 02 con tên Đinh Phạm Hoàng L2, sinh ngày 07/9/1995; Đinh Phạm Hoàng P, sinh ngày 10/02/2003. Anh Linh hiện đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn, bà L1 và ông L đều muốn được nuôi cháu P và không yêu cầu cấp dưỡng.

Nhận thấy, việc đề nghị Tòa án giao cháu P cho mình trực tiếp nuôi dưỡng của bà L1, ông L là phù hợp và rất đáng trân trọng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, qua tham khảo thì cháu P có nguyện vọng xin được ở với bà L1. Do đó giao cháu P cho bà L1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp, tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí HNGĐ- ST: bà L1 phải nộp 300.000đ án phí ly hôn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; Điều 203, 220; khoản 1 Điều 228, 235, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Phạm Thị L1.

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phạm Thị L1 được ly hôn với ông Đinh Văn L.

Về con chung: có 02 con tên Đinh Phạm Hoàng L2, sinh ngày 07/9/1995; Đinh Phạm Hoàng P, sinh ngày 10/02/2003.

Anh L2 đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân. Giao cháu P cho bà L1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền L1 của trẻ, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: không có.

Về án phí HNGĐ – ST: Bà L1 phải nộp 300.000 đ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà L1 đã nộp tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên lai thu số 006160 ngày 23/3/2017.

Bà L1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- T.H.A dân sự H. Long Thành;
- VKS H. Long Thành;
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung